

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2021/HS-ST**
Ngày: 17-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Minh Trí;
2. Ông Hoài Đức Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Hương Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 23/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 và Thông báo thay đổi địa điểm xét xử số 07/TB-TA ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1957 và bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1957. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng H và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 30/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Thanh B đang ở nhà tại ấp T, xã V huyện N thì có Nguyễn Minh H1 (sinh năm 1997), ngụ tại ấp 3, xã P, huyện N gọi điện di động đến sim số 0772.887.358 cho B để hỏi mua một gói ma túy với giá 550.000 đồng, B đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà nghỉ P thuộc ấp 3, xã P, huyện N. Sau đó, B dùng điện thoại di động hiệu Nokia màu hồng đen sim số 0772.887.358 gọi điện cho người đàn ông tên C (chưa rõ nhân thân) để hỏi mua

một gói ma túy với giá 400.000 đồng, C đồng ý và hẹn đến khu vực ấp G, xã P1, huyện N để lấy ma túy. Đến 07 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển số 66H6-0590 do B mượn của một người đàn ông tên B1 (chưa rõ nhân thân) đến khu vực ấp G, xã P1, huyện N mua ma túy. Tại đây, C giao một gói ma túy cho B, nhưng B chưa có tiền trả cho C nên hẹn C sau khi bán ma túy sẽ trả số tiền 400.000 đồng cho C. Sau khi nhận ma túy từ C, B cất ma túy vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 66H6-0590 đi đến nhà nghỉ P để bán ma túy cho Hoàng. Đến khoảng 08 giờ ngày 30/12/2020, B đến trước nhà nghỉ P. Tại đây, B lấy một chiếc khẩu trang y tế xé rách phần lớp giữa và bỏ tếp ma túy vào phía trong rồi cất giấu vào túi áo khoác phía trước bên trái mà B đang mặc. Đến 09 giờ cùng ngày, khi B đang chờ để bán ma túy cho Nguyễn Minh H1 thì bị Công an xã P phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 chiếc khẩu trang; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng đen, bên trong có gắn sim số 0772.887.358;
- 01 xe mô tô biển số 66H6-0590.

Tại Kết luận giám định số: 07/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4488 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng số 54/CT.VKS-NT ngày 14/4/2021 và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù giam;

+ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4123 gam trong niêm phong số 07/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 có các chữ ký ghi họ tên: Phạm Thị Hương M, Lê Phạm D và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chiếc khẩu trang; 01 sim điện thoại 0772.887.358 là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng đen của Nguyễn Thanh B là phương tiện đã sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với xe mô tô biển 66H6-0590 thuộc sở hữu của ông Trần Văn Đ, nhưng hiện nay ông Đ không có mặt tại nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì. Do chưa làm việc được với ông Đ để làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người tên C là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh B, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 54/CT.VKS-NT ngày 14/4/2021. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không bị khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: Vào khoảng 9 giờ ngày 30/12/2020, tại khu vực nhà nghỉ P thuộc ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Thanh B có hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4488 gam cho Nguyễn Minh H1 với giá 550.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Công an xã P, huyện N phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS với mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù nên bản Cáo trạng số 54/CT.VKS-NT ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thanh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, hiện nay tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo biết việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy cho con nghiện, cho thấy ý thức của bị cáo xem thường và bất chấp pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh và mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với xe mô tô biển 66H6-0590 thuộc sở hữu của ông Trần Văn Đ nhưng hiện nay ông Đ không có mặt tại nơi cư trú, không rõ đi đâu, làm gì. Do chưa làm việc được với ông Đ để làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với người tên C là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh B, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Minh H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng còn lại: 0,4488 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong thư số 07/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 có chữ ký ghi tên Phạm Thị Hương M và Lê Phạm D, có hình dấu tròn đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chiếc khẩu trang; 01 sim điện thoại 0772.887.358 là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng đen của Nguyễn Thanh B là phương tiện đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B - **02 năm 06 tháng** tù giam. Thời hạn tù tính ngày 30/12/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4123 gam trong niêm phong số 07/KLGD-PC09 ngày 05/01/2021 có các chữ ký ghi họ tên: Phạm Thị Hương M, Lê Phạm D và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chiếc khẩu trang; 01 sim điện thoại 0772.887.358 là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng đen của Nguyễn Thanh B là phương tiện đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Hiện các vật chứng, tài sản trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lúc 10 giờ 30 phút ngày 23/4/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS, THA, CAH;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp (Nơi bị cáo đăng ký HKTT);
- Bị cáo ;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Dương Hữu Chí